

Số: 21/2021/QĐST-HNGĐ

Kiến Xương, ngày 11 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Phan Ngọc S**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ dân phố Chấn Đông, thị trấn Kiến Xương, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình .

2. Chị **Trần Thị H**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tiểu đoàn 8, xã Tứ Hiệp, huyện Thành Trì, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh S và chị H đều trình bày: Anh, chị tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q (nay là xã M), huyện Kiến Xương vào ngày 08/9/2016. Đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, đã ly thân từ đó đến nay. Tại biên bản hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2021, anh S và chị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không trở về đoàn tụ được nên đề nghị Tòa án giải quyết công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Ly hôn, anh S và chị H thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

Về con chung: Anh S và chị H có một con chung tên Phan Trần Tuệ A, sinh ngày 24/8/2017. Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh S không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con chị H và có quyền thăm nom con chung.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Về lệ phí: Anh Phan Ngọc S tự nguyện chịu lệ phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Ngọc S và chị Trần Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phan Trần Tuệ A, sinh ngày 24/8/2017. Anh S không phải góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị H và có quyền thăm nom con chung.

- Về tài sản và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phan Ngọc S tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001821 ngày 25/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương. Anh S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Chi cục THADS h.Kiến Xương;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Minh Huệ